HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TỦ TRUNG TÂM BÁO CHÁY

Về thiết bị : Hệ thống báo cháy tự động có nghĩa là: Khi xảy ra cháy tại bất cứ khu vực nào được lắp đặt thiết bị báo cháy tự động, sẽ được tự động báo về trung tâm để mọi người được biết và ứng cứu kịp thời

Thiết bị được lắp đặt là của hãng HOCHIKI : Có độ cảm ứng về khói và nhiệt độ . Khi nhiệt độ và khói trong phòng vượt qúa mức cho phép, hệ thống đầu báo sẽ hoạt động.

I./ Chế độ bình thường. (không có báo cháy, báo lỗi):

Trên bảng điều khiển và màn hình hiển thị như sau:

CHỨC NĂNG CÁC PHÍM VÀ ĐÈN BÁO TRÊN MẶT TỦ TRUNG TÂM

A./ **Trên màn hình hiển thị:**

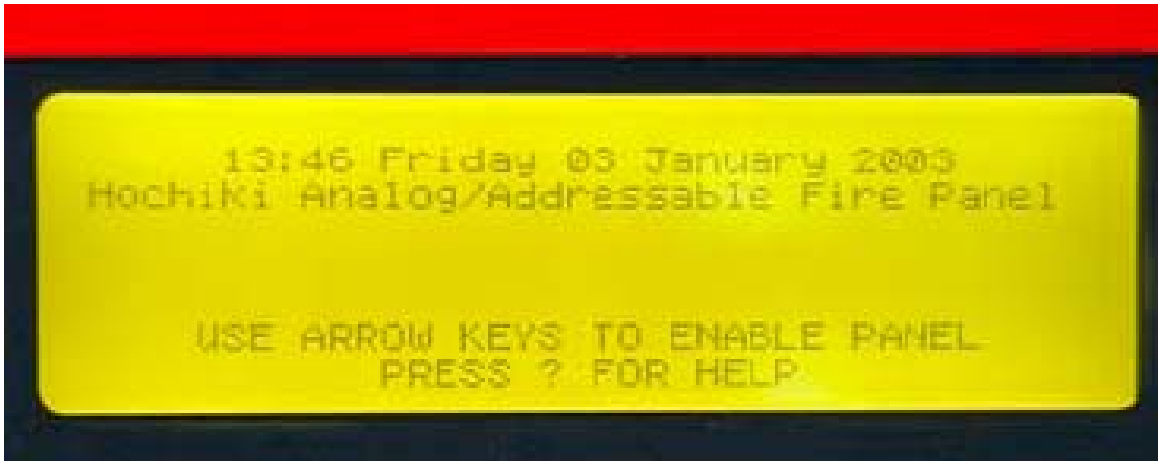

+ Dòng chữ thứ nhất: thể hiện giờ, ngày, tháng, năm hiện tại của hệ thống

+ Dòng chữ thứ hai: là dòng có thể thay đổi được tuỳ theo đơn vị sử dụng.

+ Dòng chữ thứ ba và bốn: là dòng chữ hướng dẫn tìm kiếm sự trợ giúp khi bấm phím (?)

B./ **Chức năng các phím:**

+ Phím **ALARM SILENCE** : Tắt toàn bộ chuông báo động

+ Phím **RE-SOUND ALARM**: Khôi phục lại tình trạng báo động (đổ chuông)

+ Phím **PANEL SOUNDER SLIENCE**: Tắt còi tại tủ trung tâm

+ Phím **LAMP TEST**: Kiểm tra tất cả các đèn báo trạng của trung tâm báo cháy

+ Phím **RESET :** Khởi động lại hệ thống

+ Phím **FIRE DRILL**: Thử toàn bộ chuông báo động

+ Phím **PROGRAMMABLE FUNCTION**: Cài đặt lập trình hệ thống

+ Phím **MORE FIRE EVENTS**: Kiểm tra các địa chỉ đang báo cháy

+ Phím **MORE EVENTS**: Kiểm tra các lỗi hiện có trong hệ thống

+ Phím **EXIT**, **1, 2, 3, 4**, và phím **ENTER**: Dùng để cài đặt các chế độ của tủ Ngoài ra phím **EXIT** và phím **ENTER** còn có chức năng "**thoát**" hoặc "**chấp nhận**" 1 thao tác trước đó đã thực hiện.

C./ **Chức năng các đèn báo:**

+ Đèn **FIRE**: Đèn chỉ thị báo cháy

+ Đèn **AC POWER ON**: Đèn báo nguồn điện lưới AC220V

+ Đèn **FIRE OUTPUT ACTIVE**: Đầu ra của chế độ báo động được kích hoạt.

+ Đèn **ON TEST**: Báo trung tâm đang trong trạng thái kiểm tra.

+ Đèn **PANEL SOUNDER SILENCED**: Còi tại tủ trung tâm đang bị tắt.

+ Đèn **DELAY ACTIVE**: Trung tâm đang trong chế độ trễ chuẩn bị báo động.

+ Đèn **MORE EVENTS**: Sáng khi màn hình hiển thị không hết những địa chỉ bị báo lỗi, báo động …

+ Đèn **POINT BYPASSD**: không cho phép địa chỉ nào đó hoạt động (disable)

+ Đèn **GENERAL TROUBLE**: Báo lỗi chung đang tồn tại trong hệ thống.

+ Đèn **POWER TROUBLE**: Nguồn AC bị mất hoặc yếu (≤ 200VAC)

+ Đèn **SYSTEM TROUBLE**: Hệ thống bị lỗi.

+ Đèn **NAC TROUBLE**: Đầu ra tại các chân NAC trong tủ bị lỗi.

+ Đèn **SUPERVISORY ALARM**: Các tín hiệu đầu vào được cài đặt ở trạng thái cảnh báo câm (chỉ hiển thị giám sát khi bị kích hoạt – không đổ chuông báo cháy).

II./ Chế độ báo sự cố. (không báo cháy):

Chế độ báo sự cố là chế độ báo động tại tủ trung tâm (chỉ có còi tại tủ trung tâm kêu tít, tít) nhưng không kích hoạt hệ thống chuông báo động.

+ Khi có sự cố trên trung tâm báo cháy các đèn **MORE EVENTS, GENERAL TROUBLE** sáng nhấp nháy màu vàng

+ Còi tại tủ trung tâm kêu tít..tít..tít để tắt còi bấm phím **PANEL SOUNDER SILENCE**

+ Trên màn hình hiển thị tại tủ trung tâm sẽ thể hiện thị:

- Dòng chữ thứ nhất thể hiện số địa chỉ bị lỗi (TBL = n)
- Dòng chữ thứ hai thể hiện địa chỉ báo lỗi là loại thiết bị gì (các loại đầu báo hoặc module)
- Dòng thứ ba thể hiện vị trí địa chỉ đang báo lỗi.

+ Khi số địa chỉ báo nhiều hơn một lỗi, có thể kiểm tra bằng cách sau: bấm phím **MORE EVENTS**, xuất hiện menu của **MORE EVENTS** *(sử dụng các phím số 1,2,3,4 để di chuyển con trỏ lên, sang phải, sang trái, và xuống)* đưa con trỏ xuống dòng, ấn ENTER. Sử dung phím số 1 và 4 để kiểm tra lần lượt các lỗi.

II./ Chế độ báo cháy:

Trung tâm báo cháy sẽ phát ra tiếng kêu tít liên tục đồng thời kích hoạt hệ thống chuông báo động của toà nhà. Các đèn báo trên bảng điều khiển của trung tâm sáng: **FIRE, GENERAL TROUBLE, SUPERVISORY ALARM**. Đồng thời trên màn hình sẽ hiển thi những về địa chỉ, tên của thiết bị địa chỉ, vị trí lắp đặt đã gán cho địa chỉ đó… (tương tự như ở chế độ sự cố)

Đối với người trực phải cần làm các bước sau:

Bước 1: Kiểm tra tại tủ trung tâm để xác định vị trí đang báo cháy (quan sát trên màn hình hiển thị trên bảng điều khiển)

Bước 2: Kiểm tra thực tế tại hiện trường (vị trí của thiết bị đâng bao cháy).

Bước 3: Sử dụng trang thiết bị sẵn có của công trình (bình chữa cháy, họng nước chữa cháy…) để dập tắt đám cháy.

III./ Khôi phục hệ thống trở lại trạng thái giám sát bình thường:

Có thể thực hiện bằng một trong hai cách sau:

A. Cách 1

Bước 1: Ấn phím **EXIT**

Bước 2: Ấn phím **SỐ 2** trên màn hình hiển thị ***** ấn 5 số 22222

Bước 3: Ấn phím **ENTER**

Bước 4: Ấn phím **RESET**

B. Cách 2

Bước 1: Tra chìa khoá vào ổ khoá **ENABLE ACCESS**

Bước 2: Vặn chìa khoá theo hướng mũi tên (để vào cấp truy cập thứ 2)

Bước 3: Ấn phím **RESET**

IV./ Khắc phục một số lỗi thường gặp trên hệ thống:

STT	Lỗi ghi trên tủ	Nguyên nhân	Cách khắc phục
1	Internal trouble	Bụi bẩn đầu báo	Tháo đầu báo và vệ sinh bên trong buồng khí
2	Disconnected trouble	Lỗi kết nối từ trung tâm tới thiết bị (hoặc đấu ngược dây tín hiệu)	Kết nối dây tới thiết bị, đấu đúng dây (+) vào (+), (-) vào (-)
3	Unexpected Device	Trên đường truyền nhận thấy thiết bị mà thiết bị đó chưa khai báo với tủ trung tâm	Khai báo thiết bị và địa chỉ đó trong tủ trung tâm
4	Double addres	Có hai địa chỉ trên một loop trùng nhau	Cài địa chỉ đó thành địa chỉ khác không được trùng với địa chỉ đã khai báo trên một loop
5	Open Circuit	Mất điện trở trên đường truyền (đấu dây theo mạch nhánh)	Lắp điện trở vào đường truyền
6	Short Circuit	Mạch tín hiệu loop bị chập (ngắn mạch)	Kiểm tra vị trí chập và tách hai dây bị chập ra
7	Wrong Device Type	Sai kiểu thiết bị khai báo với trung tâm	Đặt lại kiểu thiết bị cho địa chỉ khai báo